

Đồng Hới, ngày 12 tháng 3 năm 2024.

Số: 14/2024/QĐST- DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp dân sự thụ lý số: 13/2024/TLST - DS ngày 25/01/2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty C phân SA T (Trước đây là Công ty TNHH S1); địa chỉ trụ sở: A N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An; người đại diện theo pháp luật: Ông SOMYOT NGERNDAMRONG – Chủ tịch Hội đồng quản trị; đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Trần Chính L – Nhân viên Công ty Cổ phần S2 Có Ngay (Trước đây là Công ty TNHH S1 – theo Quyết định số 06-/01/2023/UQ-SVN ngày 17/7/2023 của Quản lý khu vực về việc Ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng); địa chỉ: Số C T, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thanh S, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn Đ, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Căn cứ vào Thỏa thuận về các điều khoản Hợp đồng BYM23060100 NA20X được ký giữa chị Nguyễn Thanh S và Công ty TNHH S1 (nay đổi tên thành Công ty Cổ phần S2 Tiền Có Ngay) ngày 15/06/2023. Tính đến ngày 04/3/2024 chị Nguyễn Thanh S phải thanh toán cho Công ty Cổ phần S2 (trước đây là Công ty TNHH S1) tổng số tiền là: 32.648.000 đồng, trong đó: Nợ gốc: 25.916.000 đồng; nợ lãi : 1.880.000 đồng (mức lãi suất 1,1%/tháng); phí hao mòn tài sản cầm cố: 4.852.000 đồng (phí hao mòn 3%/tháng).

2.2. *Phương thức và thời hạn trả số tiền trên*: Hai bên đương sự thống nhất như sau: Chị Nguyễn Thanh S phải thanh toán đầy đủ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền phí hao mòn tài sản cầm cố nói trên cho Công ty Cổ phần S2 Có Ngay (trước đây là Công ty TNHH S1) như sau:

- Lần 1: Ngày 30/3/2024 trả số tiền 3.000.000 đồng;
- Lần 2: Ngày 30/4/2024 trả số tiền 3.000.000 đồng;
- Lần 3: Ngày 30/5/2024 trả số tiền 3.000.000 đồng;
- Lần 4: Ngày 30/6/2024 trả số tiền 3.000.000 đồng;
- Lần 5: Ngày 30/7/2024 trả số tiền 3.000.000 đồng;
- Lần 6: Ngày 30/8/2024 trả số tiền 3.000.000 đồng;
- Lần 7: Ngày 30/9/2024 trả số tiền 3.000.000 đồng;
- Lần 8: Ngày 30/10/2024 trả số tiền 3.000.000 đồng;
- Lần 9: Ngày 30/11/2024 trả số tiền 3.000.000 đồng;
- Lần 10: Ngày 30/12/2024 trả số tiền 3.000.000 đồng;
- Lần 11: Ngày 30/01/2025 trả số tiền còn lại 2.648.000 đồng.

* Phương thức trả nợ là chuyển khoản vào số tài khoản của Công ty Cổ phần S2 Có Ngay (trước đây là Công ty TNHH S1) số tài khoản: 0071001119444 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần N.

2.3. *Về xử lý tài sản cầm cố*: Trong trường hợp chị Nguyễn Thanh S không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ lần trả nợ nào trong lộ trình trả nợ nêu trên thì Công ty Cổ phần S2 Có Ngay (trước đây là Công ty TNHH S1) có quyền yêu cầu chị Nguyễn Thanh S giao tài sản cầm cố hoặc yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản cầm cố là 01 xe mô tô hai bánh BKS: 73B1-347.41; loại xe: HONDA- SH MODE; màu: đỏ nâu; số khung: RLHJF5159KZ043244; số máy: JF87E5104359; số Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 026710 Do Công an tỉnh Q cấp ngày 13/01/2020 của chị Nguyễn Thanh S để thu hồi khoản nợ cho Công ty Cổ phần S2 Có Ngay (trước đây là Công ty TNHH S1).

2.4. *Về án phí*:

- Chị Nguyễn Thanh S thỏa thuận chịu toàn bộ án phí tranh chấp dân sự sơ thẩm số tiền 816.200 đồng (Tám trăm mười sáu nghìn, hai trăm đồng chẵn) để sung quỹ Nhà nước.

- Công ty Cổ phần S2 Có Ngay (trước đây là Công ty TNHH S1) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần S2 Có Ngay (trước đây là Công ty TNHH S1) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 775.000 đồng (Bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/23, số 0001045 ngày 25/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Minh